

CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16./2020/TNS

Hà Nội, ngày 18. tháng 04 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Mã chứng khoán: TN1

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 25, Tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 7307 3099

Người thực hiện công bố thông tin: (Ông) Nguyễn Việt Sơn

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện theo pháp luật

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 17/04/2020, Hội đồng quản trị đã họp và thông qua toàn bộ tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2020 tại đường dẫn <http://www.tnsholdings.vn> – Mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Nghị quyết số 05./NQ-HĐQT ngày 17/04/2020 v/v thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền và Tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HC.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Việt Sơn

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG
MẠI DỊCH
VỤ TNS
HOLDINGS**

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TNS HOLDINGS
DN:
E=halt3@tnsproperty.com.vn,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.
1=MST:0106673358,
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS
HOLDINGS, L=HÀ NỘI, C=VN
Reason: I am the author of this
document
Location: 0106673358
Date: 2020-04-18 15:49:08
Foxit Reader Version: 9.6.0

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings ngày 17./04/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các tài liệu phục vụ cho việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Phòng/Ban/Đơn vị liên quan trong Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings các cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Kiểm soát ;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (Mã số doanh nghiệp: 0106673358, gọi tắt là "**Công Ty**"), trân trọng kính mời Quý cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công Ty ("**Đại Hội**") với nội dung như sau:

1. **Thời gian:** 08 giờ 30 phút, ngày 28/4/2020
2. **Địa điểm:** Hội trường Tầng 7, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. **Nội dung Đại Hội**
Chương trình họp, các nội dung chính và tài liệu của Đại Hội được đăng tải trên website của Công Ty tại địa chỉ: <https://www.tnsholdings.vn/> > Mục "Quan hệ cổ đông"
4. **Điều kiện tham dự**
Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công Ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 08/4/2020 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
5. **Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự ĐHĐCĐ**
 - 5.1. **Đối với cổ đông là cá nhân:**
 - CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của cổ đông.
 - 5.2. **Đối với cổ đông là tổ chức:**
 - Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);
 - CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo pháp luật của cổ đông.
 - 5.3. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự họp, người được ủy quyền mang theo các Giấy tờ sau:
 - ❖ **Đối với trường hợp: Người nhận ủy quyền là cá nhân**
 - CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
 - Giấy ủy quyền dự họp (theo mẫu của Công Ty đính kèm Thông báo này) có đầy đủ chữ ký và đóng dấu xác nhận (nếu có).
 - ❖ **Đối với trường hợp: Người nhận ủy quyền là tổ chức**
 - Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

1. BÊN ỦY QUYỀN :

Cá nhân/Tổ chức:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số: cấp ngày tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 08/04/2020):
(*Bằng chữ:*)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

Cá nhân/Tổ chức:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN số: cấp ngày tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần được ủy quyền:
(*Bằng chữ:*)

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện:
- Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings vào ngày 28/04/2020 (hoặc thời điểm khác theo thông báo của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings).
- Quyết định, biểu quyết đối với các nội dung tại Đại hội tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nói trên của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Lưu ý: Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các nội dung ủy quyền nêu tại Giấy ủy quyền này.

..., ngày ... tháng ... năm 2020

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS
CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: 08 giờ 30 phút, ngày 28/04/2020.

Địa điểm: Hội trường Tầng 7, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Thời gian	Nội dung chi tiết
8h00 - 8h30	Đón tiếp Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và Khách mời tham dự họp
	Kiểm tra tư cách Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông
	Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử cho Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông
8h30 – 9h00	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và Đại biểu
	Khai mạc Đại hội
	Giới thiệu Đoàn chủ tọa Đại hội
	Chỉ định Ban Thư ký, Đề xuất và thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu
	Thông qua Chương trình họp, Quy chế tổ chức và biểu quyết, Quy chế bầu cử tại Đại hội
9h00 – 10h00	Trình bày các báo cáo, Tờ trình và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua:
	- Báo cáo năm 2019 của Hội đồng quản trị
	- Báo cáo năm 2019 của Ban kiểm soát
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019
	- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020
	- Tờ trình Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2019; Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2020
	- Tờ trình phương án lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
- Tờ trình phương án miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị	

Số: 02./TTr-HĐQT-TNS

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua: Phương án phân phối lợi nhuận 2019 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020, cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: 112.110.136.005 đồng.
- Lợi nhuận năm trước chưa phân phối là: 58.209.921.512 đồng.
- Tổng lợi nhuận được phép phân phối là: 170.320.057.517 đồng.
- Phân phối lợi nhuận: 42.560.000.000 đồng

Trong đó:

Cổ tức chi trả cho cổ đông (32% vốn điều lệ): 42.560.000.000 đồng

- Chi trả cổ tức năm 2019:
 - Mức chi trả: 32%.
 - Hình thức: bằng cổ phiếu.
 - Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị sẽ bị hủy
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1120 cổ phần, khi đó cổ đông A sẽ được nhận cổ tức bằng cổ phiếu như sau: $1120 \times 32/100 = 358,4$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông A có quyền nhận là 358 cổ phần.
- Nguồn vốn để thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019.
 - Niêm yết: Số cổ phần phát hành thêm để thực hiện chi trả cổ tức được niêm yết ngay khi thực hiện.
 - Đề nghị Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện:
- Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức và thực hiện các thủ tục cần thiết để chi trả cổ tức năm 2019 đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Thực hiện các thủ tục đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty.

2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020

Tỷ lệ dự kiến chi trả Cổ tức cho cổ đông: 35%.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để có thể thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền hoặc cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

Số: 03/TTr-HĐQT-TNS

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) năm 2019 đã thực hiện và Kế hoạch thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2020.

1. Thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2019

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện
Chủ tịch HĐQT	6.000.000	6.000.000
Thành viên HĐQT (04 người)	3.000.000	3.000.000
Trưởng BKS	4.000.000	4.000.000
Thành viên BKS (02 người)	2.000.000	2.000.000

2. Thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Việt Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020



TỜ TRÌNH

(Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính)

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần
Thương Mại Dịch Vụ TNS Holdings**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán thuộc nhóm Big4 là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của Công ty theo quy định của pháp luật, cụ thể danh sách như sau:
 - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
 - Công ty TNHH KPMG Việt Nam
 - Công ty TNHH PwC Việt Nam
2. Giao quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện việc quyết định đàm phán, ký kết Hợp đồng, văn bản, tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết khác để hoàn tất việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán thuộc nhóm Big4 để kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Quỳnh Giang

Số: 05/TTTr-HĐQT-TNS

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Danh sách người có liên quan của Công ty và Danh sách người có liên quan của người nội bộ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Thông qua Danh sách người có liên quan của Công ty và Danh sách người có liên quan của người nội bộ (được đính kèm theo Tờ trình này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Việt Sơn		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			18/9/2018		
2	Nguyễn Thị Hồng Huệ		Thành viên HĐQT			18/9/2018		Đã gửi đơn từ nhiệm ngày 8/11/2019
3	Nguyễn Ngọc Cường		Thành viên HĐQT			15/9/2015		
4	Preben Hjortlund		Thành viên HĐQT			18/9/2018		
5	Nguyễn Thanh Dương		Thành viên HĐQT			28/5/2019		
6	Nguyễn Thị Minh Lan		Thành viên HĐQT			18/9/2018	28/5/2019	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2019
7	Trần Thị Quỳnh Giang		Trưởng BKS			28/5/2019		



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Lê Đức Đông		Thành viên BKS			01/02/2018		
9	Vũ Hoài Dương		Thành viên BKS			18/9/2018	28/5/2019	Miễn nhiệm tại DHDCEĐ thường niên 2019
10	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên BKS			01/02/2018		
11	Trần Phi Hạnh		Phó TGĐ			28/9/2018		
12	Trần Thị Mỹ Hương		Phó TGĐ			22/4/2019	21/5/2019	Miễn nhiệm theo Quyết định số 99/2019/QĐ-HDQT
13	Mạc Hoàng Anh		KTT			6/5/20019		Bỏ nhiệm theo Quyết định số 78/2019/QĐ-HDQT
14	Phạm Đình Cao		KTT			21/02/2019	6/5/2019	Miễn nhiệm theo Quyết định số

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
							77/2019/QĐ-HDQT	
15	Lê Thị Hà		KTT				21/2/2019	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 36/2019/NQ-HDQT
16	Công ty TNHH MTV Đầu tư Sao Hôm		Công ty mẹ					
17	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property		Công ty con				2016	
18	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading		Công ty con				2015	
19	Công ty Cổ phần Dịch vụ vệ sinh công nghiệp TNS Clean		Công ty con				2015	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
20	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Nhất Việt		Công ty con			2015		
21	Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ V-one		Công ty con			2017		

2. Danh sách người liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Việt Sơn		Chủ tịch HĐQT			9.000	0,0688%	
1.1	Nguyễn Mỹ Lâm					0	0	Bố đẻ
1.2	Vũ Thị Kim Cúc					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Phương Thanh					0	0	Vợ
1.4	Nguyễn Việt Hải					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0	Em
1.6	Nguyễn Việt Quang					0	0	Con
1.7	Nguyễn Việt Hùng					0	0	Con
1.8	Nguyễn Mỹ Khanh					0	0	Con
1.9	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Khách sạn TNHH					0	0	Ông Sơn là Giám đốc
1.10	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển TNI Holdings Việt Nam					0	0	Ông Sơn là đại diện quản lý vốn góp
1.11	Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading					0	0	Ông Sơn là Thành viên HĐQT
1.12	Công ty CP Bất động sản HANO - VID					0	0	Ông Sơn là TV HĐQT
1.13	Công ty TNHH MTV Đầu tư Sao Hòa					0	0	Ông Sơn là Chủ tịch Công ty



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ số cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển hạ tầng Nam Đức					0	0	Ông Sơn là đại diện quản lý phần vốn góp
1.15	Công ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Bãi Dài					0	0	Ông Sơn là TGD
1.16	Công ty cổ phần dịch vụ Bảo vệ Nhất Việt					0	0	Ông Sơn là Chủ tịch HĐQT
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property					0	0	Ông Sơn là Chủ tịch HĐQT
1.18	Công ty cổ phần Dịch vụ vệ sinh công nghiệp TNS Clean					0	0	Ông Sơn là Chủ tịch HĐQT
1.19	Công ty Cổ phần Tin học - Điện tử Nam Định					0	0	Ông Sơn là Giám đốc
1.20	Công ty Cổ phần Sông Hồng					0	0	Ông Sơn là TGD

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

Số: 06./TTr-HDQT-TNS

TỜ TRÌNH

(V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Hồng Huệ ngày 08/11/2019;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc bầu Ông Nguyễn Ngọc Cương làm thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings đối với bà Nguyễn Thị Hồng Huệ, ông Nguyễn Ngọc Cương và ông Nguyễn Thanh Dương kể từ ngày 28/4/2020.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025, trong đó có:
 - 02 thành viên Hội đồng quản trị;
 - 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

Số: 07/TTr-HĐQT-TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ Phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings đối với ông Lê Đức Đông và bà Trần Thị Phan Thủy kể từ ngày 28/4/2020.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/TTr-HDQT-TNS

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phần của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings để hoán đổi cổ phần của cổ đông hai công ty: Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực M-talent (mã số doanh nghiệp: 0105897877) và Công ty Cổ phần TnTech (mã số doanh nghiệp: 0105942978), để gia tăng quy mô về vốn, tài sản, cổ đông, mở rộng lĩnh vực hoạt động, kinh doanh của Công ty.
2. Giao Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt phương án chi tiết việc phát hành thêm cổ phần để hoán đổi để Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua trước khi thực hiện; Giao người đại diện theo pháp luật tìm kiếm, đàm phán, phê duyệt và ký kết hợp đồng tư vấn với đơn vị có năng lực để tư vấn lập phương án phát hành thêm cổ phần để hoán đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Sơn
Nguyễn Việt Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~01~~/TTr-HĐQT-TNS

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng ~~04~~ năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi người đại diện theo pháp luật)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty
Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản trị và điều hành. Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký ban hành.
2. Thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty do việc sửa đổi Điều lệ Công ty nêu tại mục 1 Tờ trình này, cụ thể:
 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty trước khi thay đổi: Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty sau khi thay đổi: Tổng giám đốc

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề khác, tổ chức thực hiện thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

PHỤ LỤC: BẢNG SO SÁNH CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	Điều lệ trước khi sửa đổi, bổ sung	Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings thông qua tại đại hội tổ chức vào <u>ngày 18 tháng 9 năm 2018.</u>	Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings thông qua tại đại hội tổ chức vào <i>ngày tháng năm 2020.</i>	Theo thời gian thực tế thông qua
2	Điều 3 – Người đại diện theo pháp luật của Công Ty		
	1. Công Ty có 01 người đại diện theo pháp luật. <u>Chủ tịch HĐQT</u> là người đại diện theo pháp luật của công ty.	1. Công Ty có 01 người đại diện theo pháp luật. <i>Tổng giám đốc</i> là người đại diện theo pháp luật của công ty.	Theo Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 Phù hợp thực tế quản trị, điều hành
3	Điều 15 – Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ		
	<u>2. ĐHĐCĐ bất thường được triệu tập để thông qua các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và không thuộc các vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này; hoặc trong trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 14 Điều lệ này.</u>	Bỏ nội dung này	
4	Điều 18 – Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ		
	a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công Ty và không sớm hơn <u>năm (05) ngày</u> trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ.[...]	a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công Ty và không sớm hơn <i>mười (10) ngày làm việc</i> trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. [...]	Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 Phù hợp với thực tế quản trị, điều hành



5	<p>Điều 21 – Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p>
	<p>5. Việc bầu thành viên HĐQT và KSV <u>không áp dụng phương thức bầu dồn phiếu</u>. Các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT và KSV trên cơ sở bỏ phiếu cho các ứng viên trong danh sách các ứng viên thành viên HĐQT/KSV của mỗi lần bầu. <u>Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đó sở hữu/đại diện</u>. Người trúng cử thành viên HĐQT/KSV được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT/KSV cần bầu, trong đó, ứng viên không nhận được phiếu bầu nào được coi là có số phiếu bầu thấp nhất. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT/KSV cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó hoặc theo tiêu chí khác quy định tại quy chế bầu cử của mỗi lần bầu.</p> <p>5. Việc bầu thành viên HĐQT và KSV thực hiện theo một trong số các phương thức sau:</p> <p>a. Trường hợp thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, các cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT và KSV trên cơ sở bỏ phiếu cho các ứng viên trong danh sách các ứng viên thành viên HĐQT/KSV của mỗi lần bầu. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đó sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.</p> <p>b. Trường hợp không thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, với mỗi ứng viên thành viên HĐQT/BKS, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có số phiếu biểu quyết bằng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp được ủy quyền. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp tiến hành bầu/không bầu cho từng ứng viên bằng toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình.</p> <p>Đối với cả 02 phương thức bầu nêu tại khoản 5 Điều 21 Điều lệ này, người trúng cử thành viên HĐQT/KSV được xác định theo số phiếu bầu tính</p> <p>Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp Phù hợp với thực tế quản trị, điều hành</p>

		từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT/KSV cần bầu, trong đó, ứng viên không nhận được phiếu bầu nào được coi là có số phiếu bầu thấp nhất. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT/KSV cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó hoặc theo tiêu chí khác quy định tại quy chế bầu cử của mỗi lần bầu.	
6	Điều 56 – Ngày hiệu lực		
	1. Điều lệ này gồm 20 chương, 56 điều được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings nhất trí thông qua <u>ngày 18 tháng 9 năm 2018.</u>	1. Điều lệ này gồm 20 chương, 56 điều được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings nhất trí thông qua <i>ngày tháng năm 2020.</i>	Phụ thuộc thời gian thực tế thông qua

CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/TTr-HĐQT-TNS

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Trên cơ sở rà soát Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Quy chế cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị thông qua việc ban hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Việt Sơn



PHỤ LỤC: BẢNG SO SÁNH CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Quy chế trước khi sửa đổi, bổ sung	Quy chế sau khi sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/2018/NQ-ĐHĐCĐ/TNS ngày/...../2018)	(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/2020/NQ-ĐHĐCĐ/TNS ngày/...../2020)	
2	Điều 3 – Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ 2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên số đăng ký của Công Ty và không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. [...]	2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên số đăng ký cổ đông của Công Ty và không sớm hơn mười (10) ngày làm việc trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ. [...]	Theo Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014 Phù hợp thực tế quản trị, điều hành
3	Điều 13 – Cách thức bầu thành viên HĐQT 1. Việc bầu thành viên HĐQT không áp dụng phương thức bầu dồn phiếu.	Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công Ty.	Theo Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 Phù hợp thực tế quản trị, điều hành
4	Điều 25 – Cách thức bầu Kiểm soát viên		
5	Điều 45 – Ngày hiệu lực 1. Việc bầu KSV không áp dụng phương thức bầu dồn phiếu.	Việc bầu KSV thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công Ty.	Theo Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 Phù hợp thực tế quản trị, điều hành



<p>Quy chế này gồm 14 chương, 45 điều được DHDCCD thông qua ngày <u>18 tháng 9 năm 2018</u> và có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>	<p>Quy chế này gồm 14 chương, điều được DHDCCD thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>	<p>Theo thời gian thực tế thông qua</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS**

Thực hiện Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (“Công ty”), Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động trong năm 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019

Trong bối cảnh chung nền kinh tế toàn cầu chững lại trong năm 2019 do chiến tranh thương mại gay gắt giữa Mỹ, Trung Quốc và EU thì kết quả kinh doanh 2019 của Công ty vẫn có nhiều điểm sáng, doanh thu thuần của Công ty trong năm 2019 đạt 569,2 tỷ đồng, đạt 83,7% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao, nhưng vẫn đảm bảo tăng trưởng 10% so với năm 2018, cùng với đó lợi nhuận sau thuế đạt 112,4 tỷ đồng, vượt 8,1% kế hoạch và tăng trưởng 47,8% so với năm 2018.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2019

1. Phương pháp giám sát

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua việc:

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Tổng Giám đốc và những người điều hành khác đã cam kết;
- Yêu cầu Tổng Giám đốc và người điều hành khác thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động của Công ty;
- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng Giám đốc và người điều hành khác hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao;
- Tích cực tham gia vào các buổi họp định kỳ khác của Ban Điều hành nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá chung của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành

Năm 2019, Ban Điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao của Ban Điều hành trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Ban Điều hành đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

1. Về nhân sự:

Hội đồng quản trị năm 2019 gồm 05 thành viên gồm: trong đó có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lưu ý
1	Nguyễn Việt Sơn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
2	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thành viên Hội đồng quản trị	Đã gửi đơn từ nhiệm ngày 8/11/2019
3	Nguyễn Ngọc Cương	Thành viên Hội đồng quản trị	
4	Preben Hjørland	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	
5	Nguyễn Thanh Dương	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	

2. Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

❖ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị năm 2019:

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Việt Sơn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	18/9/2018	19	100%	

2	Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thành viên Hội đồng quản trị	18/9/2018	16	84%	Đã gửi đơn từ nhiệm ngày 8/11/2019
3	Nguyễn Ngọc Cương	Thành viên Hội đồng quản trị	15/9/2015	19	100%	
4	Preben Hjortlund	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	18/9/2018	19	100%	
5	Nguyễn Thanh Dương	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	28/5/2019	9	47%	Là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày 28/5/2019
6	Nguyễn Thị Minh Lan	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	28/5/2019	10	53%	Không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày 28/5/2019

06673
 ÔNG
 XỔ PH
 ỨNG MẠI
 S HOLD
 /G DA -

❖ Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	36/2019/NQ-HĐQT	21/02/2019	Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty đối với Bà Lê Thị Hà
2	03/2019/NQ-HĐQT	21/02/2019	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền dự đại hội; thời gian và địa điểm dự kiến tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông
3	43/2019/NQ-HĐQT	21/02/2019	Bổ nhiệm ông Phạm Đình Cao giữ chức vụ Kế toán Trưởng công ty

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	1303/2019/NQ- HĐQT	13/03/2019	Gia hạn thời hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
5	71/2019/QĐ- CT.HĐQT	22/4/2019	Bổ nhiệm bà Trần Thị Mỹ Hương giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
6	77/2019/QĐ-HĐQT	06/05/2019	Miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng công ty đối với ông Phạm Đình Cao
7	78/2019/QĐ-HĐQT	06/5/2019	Tiếp nhận thử việc và bổ nhiệm chức vụ kế toán trưởng đối với bà Mạc Hoàng Anh
8	1805/2019/NQ- HĐQT	18/05/2019	Thông qua các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
9	92/2019/QĐ-HĐQT	21/5/2019	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty với bà Trần Thị Mỹ Hương
10	2705/2019/NQ- HĐQT	27/05/2019	Đề cử ứng viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị
11	17/2019/NQ-HĐQT	11/7/2019	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán BCTC trong niên độ tài chính 2019 cho Công ty
12	2907/2019/NQ- HĐQT	29/7/2019	Thông qua việc chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị
13	24/2019/NQ-HĐQT	03/09/2019	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
14	25/2019/NQ-HĐQT	03/09/2019	Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
15	26/2019/NQ-HĐQT	03/09/2019	Thông qua việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty
16	0409/NQ-HĐQT	04/09/2019	Cử người đại diện theo ủy quyền để quản lý vốn tại các doanh nghiệp mà Công ty có góp vốn
17	34/2019/NQ-HĐQT	12/9/2019	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019 và phương án chi trả cổ tức năm 2018
18	1609/NQ-HĐQT- TNS	16/09/2019	Thông qua việc thay đổi Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ V-One, thay đổi Chủ tịch,

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ V-One
19	32a/2019/NQ-HĐQT	14/10/2019	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty
20	38/2019/NQ-HĐQT	30/10/2019	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp mà Công ty đang sở hữu tại Công ty TNHH Liên doanh Đầu tư Xây dựng Tam Trinh
21	0411/2019/NQ-HĐQT	04/11/2019	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Thành Vinh
22	0411/2019/NQ-HĐQT	04/11/2019	Thông qua việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Đức

3. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, chỉ đạo kịp thời giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra, ...

4. Đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hiện nay, Công ty có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Preben Hjørland và ông Nguyễn Thanh Dương. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đều có bề dày kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.

Trong năm 2019, 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và thường xuyên có những ý kiến đóng góp độc lập trong cuộc họp Hội đồng quản trị này.

5. Thù lao và các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã phê duyệt, tình hình chi trả thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2019 như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000/đồng/tháng.

Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000/đồng/tháng.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2020

1. Mục tiêu

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tăng trưởng %
Doanh thu thuần	569.216.097.692	646.722.000.000	13,6
Lợi nhuận sau thuế	112.454.102.562	115.000.000.000	2,3

2. Phương hướng thực hiện

Để hoàn thành mục tiêu trên, Hội đồng quản trị xác định phương hướng thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị nhằm đạt được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Nâng cao hiệu quả trong quản trị bằng việc triển khai các nhiệm vụ, công việc hướng đến việc “tối ưu hóa lợi nhuận và “giảm công nợ quá hạn”.
- Chuẩn hóa các quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình hoạt động.
- Tìm kiếm khách hàng mới, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng nhu cầu càng cao của khách hàng.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tuyển dụng, phát triển nguồn lực nhân sự nói chung và nhân sự cấp cao nói riêng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings trong năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn



Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH MTV Ernst & Young Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019 và định hướng năm 2020 với các nội dung sau:

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS)

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các buổi làm việc của Hội đồng quản trị về Kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Tham gia một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh do Ban Điều hành và Phòng Tài chính kế toán chuẩn bị.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các quyết định của Ban Kiểm soát

Trong năm qua, các thành viên Ban Kiểm soát có sự trao đổi ý kiến thường xuyên về các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã có những đánh giá với các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành như sau:

- Ban Kiểm soát đồng ý với chính sách tài chính, đầu tư phát triển, điều hành của Ban Điều hành.
- Các vấn đề, quyết định quan trọng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành không gây thiệt hại cho các cổ đông.

❖ Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Trần Thị Quỳnh Giang	Trưởng BKS	02	50%

2	Bà Trần Thị Phan Thủy	Thành viên BKS	04	100%
3	Ông Lê Đức Đông	Thành viên BKS	04	100%

3. Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ/tháng)
1	Bà Trần Thị Quỳnh Giang	Trưởng BKS	4.000.000
2	Bà Trần Thị Phan Thủy	Thành viên BKS	2.000.000
3	Ông Lê Đức Đông	Thành viên BKS	2.000.000

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Đến hết năm 2019, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Hệ thống kiểm soát tài chính và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp. Ban Kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của kiểm toán. Một số thông tin và chỉ tiêu tài chính:

Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng/giảm
Nợ phải trả	249.697.460.252	292.977.024.408	17,3%
I. Nợ ngắn hạn	137.590.390.233	292.977.024.408	112,9%
1. Phải trả cho người bán	79.153.571.964	100.900.734.859	27,5%
2. Người mua trả tiền trước	2.049.288.445	13.730.727.875	570,0%
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	31.361.739.052	30.206.879.379	-3,7%
4. Phải trả người lao động	6.271.447.851	10.151.820.062	61,9%
5. Chi phí phải trả	6.073.145.624	26.788.402.003	341,1%
6. Doanh thu chưa thực hiện	4.025.943.464	9.706.480.029	141,1%
7. Phải trả ngắn hạn khác	8.322.443.487	52.104.990.057	526,1%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	41.420.000.000	-

9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	332.810.346	7.966.990.144	2293,9%
II. Nợ dài hạn	112.107.070.019	0	-100%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019, 2018 kiểm toán

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	2018	2019	% tăng/giảm
A. Tài sản ngắn hạn	331.146.902.724	433.481.226.126	30,9%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	36.863.791.491	76.902.267.629	108,6%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	42.500.000.000	0	-100,0%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	231.245.163.063	351.545.956.321	52,0%
IV. Hàng tồn kho	11.508.077.173	2.272.879.830	-80,2%
V. Tài sản ngắn hạn khác	9.029.870.997	2.760.122.346	-69,4%
B. Tài sản dài hạn	160.933.219.947	190.512.571.091	18,4%
I. Các khoản phải thu dài hạn	28.593.462.262	2.947.022.977	-89,7%
II. Tài sản cố định	25.937.660.423	23.900.972.394	-7,9%
IV. Tài sản dở dang dài hạn	0	805.000.000	-
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	102.125.000.000	153.925.000.000	50,7%
VI. Tài sản dài hạn khác	4.277.097.262	8.934.575.720	108,9%
Tổng cộng tài sản	492.080.122.671	623.993.797.217	26,8%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019, 2018 kiểm toán

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	2018	2019
KHẢ NĂNG THANH TOÁN			

1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,97	2,13
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,42	1,48
3	Khả năng thanh toán nhanh	0,58	0,26
CƠ CẤU VỐN, TÍNH ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG TRẢ NỢ			
1	Hệ số nợ so với nguồn vốn chủ sở hữu	1,03	0,89
2	Hệ số nợ so với tài sản	0,51	0,47
3	Hệ số Nợ dài hạn trên vốn chủ sở hữu	0,46	0,00
4	Hệ số tài sản dài hạn trên vốn chủ sở hữu	0,66	0,57
HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN VÀ SINH LỜI			
1	Vòng quay tổng tài sản	1,36	1,02
2	Vòng quay hàng tồn kho	45,94	58,98
3	Vòng quay khoản phải thu (vòng)	2,52	1,86
4	Vòng quay khoản phải trả (vòng)	1,72	1,46
5	Tỷ suất lợi nhuận (ROS) (%)	14,71	19,76
6	Suất sinh lời trên tài sản (ROA) (%)	15,47	18,02
7	Suất sinh lời trên vốn CSH (ROE) (%)	31,40	33,97
8	Tỷ suất lợi nhuận gộp (%)	26,69	29,00

5. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Điều hành

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành.

Ban Kiểm soát cho rằng các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành của Công ty đã thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông

Giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Công ty và vì lợi ích chung của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn lắng nghe các khuyến khích, đề xuất của Ban Kiểm soát liên quan đến việc triển khai thực hiện hoạt động kinh doanh của Công ty.

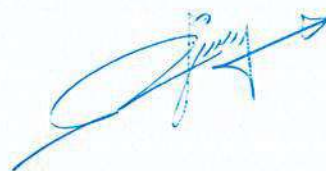
7. Định hướng hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát sẽ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Từ những nội dung trình bày nêu trên, Ban Kiểm soát báo cáo và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua các nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát.

Trân trọng./.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Quỳnh Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
TNS HOLDINGS**

Số: 05/BC-TNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

1. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh trong năm 2019
Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (TNS Holdings) trong năm 2019:

1.1. Thuận lợi:

TNS Holdings là một thành viên của Tập đoàn TNG Holdings Vietnam (Công ty Cổ phần Đầu tư TNG Holdings Việt Nam), do đó Công ty có nhiều thế mạnh khi tham gia vào chuỗi giá trị chung của Tập đoàn để có thể kết hợp với các thành viên khác của TNG Holdings Vietnam xây dựng một hệ sinh thái trong lĩnh vực bất động sản – khách sạn – khu công nghiệp – tổ hợp văn phòng, căn hộ, trung tâm thương mại.

TNS Holdings đồng thời là đơn vị tiên phong và duy nhất trên thị trường có các công ty thành viên cung cấp dịch vụ trọn gói cho Bất động sản như quản lý vận hành, kỹ thuật, bảo vệ, vệ sinh, cây xanh, môi trường.

1.2. Khó khăn:

Trong năm 2019, công ty có nhiều biến động nhân sự cấp cao nên nhân sự mới cần có thời gian để hòa nhập và nắm bắt tình hình Công ty, việc triển khai các chiến lược và nhiệm vụ trọng tâm của Công ty theo đó cũng bị ảnh hưởng.

Tình trạng biến động nhân sự này không chỉ xảy ra ở nhân sự cấp cao, mà cũng đồng thời xảy ra với nhóm nhân sự quản lý cấp trung, đặc biệt với nhân viên dịch vụ; công tác thực thi tuân thủ chưa nghiêm túc và nhất quán xuyên suốt, nhân viên mới không được thấm nhuần văn hóa của Công ty, tỉ lệ ra vào biến động lớn nên công tác đào tạo bị gián đoạn dẫn đến chất lượng dịch vụ phần nào bị ảnh hưởng.

Trong năm 2019, Công ty đã được chấp thuận niêm yết và chính thức giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) vào tháng 5/2019 với mã chứng khoán TN1. Đây là năm đầu tiên Công ty niêm yết, do đó công tác quản trị cần được nâng cao đáp ứng theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2019

Trong năm 2019, toàn thể Ban lãnh đạo Công ty, cán bộ công nhân viên, đã phát huy tinh thần đoàn kết, tập trung, không ngừng khắc phục những khó khăn.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
1	Tổng tài sản	492.080.122.671	623.993.797.217	26,81%
2	Vốn chủ sở hữu	242.382.662.419	331.016.772.809	36,57%
3	Doanh thu thuần	517.443.884.509	569.216.097.692	10,01%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	96.948.646.311	143.219.253.387	47,73%
5	Lợi nhuận khác	(412.271.127)	(101.685.370)	-75,34%
6	Lợi nhuận trước thuế	96.536.375.184	143.117.568.017	48,25%
7	Lợi nhuận sau thuế	76.100.484.244	112.454.102.562	47,77%
8	Giá trị sổ sách	242.382.662.419	328.840.346.643	35,67%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	32%	

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, 2019

Tổng tài sản năm 2019 tăng 131,9 tỷ đồng, tương ứng tăng 26,8% so với năm 2018. Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 102,3 tỷ đồng, tương ứng tăng 30,9%; tài sản dài hạn tăng 29,5 tỷ đồng, tương ứng tăng 18,4%. Trong kỳ Công ty đã thoái vốn những khoản đầu tư tài chính ngoài ngành không hiệu quả, thay vào đó đầu tư vào những doanh nghiệp có thế mạnh trong cùng lĩnh vực để gia tăng hiệu quả kinh doanh trong những năm tới, đây là nguyên nhân chính dẫn tới biến động tài sản ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp.

Vốn chủ sở hữu 2019 tăng 88,6 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 36,6% do năm 2019 Công ty có lợi nhuận sau thuế 112,4 tỷ đồng, tăng 36,3 tỷ so với năm 2018. Đồng thời, 02 công ty con là Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property và Công ty Cổ phần Dịch vụ bảo vệ Nhất Việt cũng trích lập quỹ đầu tư phát triển 8,5 tỷ đồng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các công ty này.

Doanh thu thuần năm 2019 đạt 569,2 tỷ đồng, tăng 51,7 tỷ đồng, tương ứng 10% so với năm 2018 do Công ty tiếp tục cung cấp dịch vụ quản lý vận hành theo Hợp đồng quản lý vận hành cho 05 tòa nhà văn phòng, 04 tổ hợp khu chung cư, văn phòng, dịch vụ, 09 khu công nghiệp và 03 khu nhà ở. Trong năm 2019, Công ty ký Hợp đồng quản lý vận hành tổ hợp khu nhà ở, văn phòng,

dịch vụ Goldseason, địa chỉ: 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Dự án này có tổng diện tích 22.371 m², bao gồm 1.500 căn hộ tại 04 khối nhà cao 35 tầng.

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu chững lại trong năm 2019 do chiến tranh thương mại, Công ty đã chủ động cắt giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, các chi phí khác không cần thiết, tập trung tinh gọn, hiệu quả, do đó, Doanh thu thuần tăng 10% nhưng Lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng 47,8% so với 2018. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) 2019 đạt 8.455 đồng/ cổ phiếu.

3. Mục tiêu, giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020

3.1. Triển vọng phát triển của ngành

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, đến nay TNS Holdings có 05 Công ty thành viên: Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý Bất động sản TNS Property (quản lý vận hành); Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp TNS Clean (dịch vụ vệ sinh); Công ty Cổ phần Dịch vụ bảo vệ Nhất Việt, Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ V-one (Dịch vụ bảo vệ); Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Thương mại TNTrading (xúc tiến thương mại). Theo đó, Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn từ ngành bất động sản. Theo nhận định của các chuyên gia, với sự phát triển tích cực của nền kinh tế Việt Nam thời gian gần đây, thị trường bất động sản tiếp tục phát triển mạnh, đặc biệt phân khúc các khu công nghiệp được kỳ vọng sẽ duy trì trong giai đoạn 2020 - 2021 và có nhiều lợi thế, khi Việt Nam đã và đang tham gia nhiều Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) đã được ký kết trong năm 2019.

Bên cạnh đó, với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế, những thách thức an ninh đặc biệt tại các tỉnh/thành phố lớn cũng đồng thời gia tăng. Từ đó, dịch vụ bảo vệ ra đời, cung cấp cho các tòa nhà, trụ sở, văn phòng, nhà kho, bến bãi cũng đặc biệt được chú trọng.

3.2. Dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2020

Từ những nhận định về triển vọng ngành, Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2020 theo một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu sau:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	% tăng/giảm so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	646.722.000.000	13,6
2	Lợi nhuận sau thuế	115.000.000.000	2,3

4. **Giải pháp và biện pháp để thực hiện được các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020**

Trong năm 2020, Công ty đã xác định các mục tiêu chiến lược để tiến tới đưa TNS Holdings trở thành Công ty đa ngành hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ trọn gói cho chủ đầu tư bất động sản, thương mại, ngân hàng, ... gắn liền phát triển bền vững, cụ thể như sau:

- **Về mặt Tài chính**, mục tiêu tối ưu hóa lợi nhuận và giảm công nợ quá hạn được đặt lên hàng đầu với chỉ tiêu ROE đạt 35% và công nợ quá hạn cuối năm 2020 không vượt quá 50 tỷ VNĐ.

Để đạt được các chỉ tiêu này, TNS Holdings sẽ cần tối ưu hiệu suất sử dụng tài sản, trang thiết bị; tối ưu chi phí cũng như tăng cường công tác quản trị chống thất thoát doanh thu bằng cách hoàn thiện quy trình quản lý và kiểm soát chi phí cũng như hoàn thiện hệ thống định mức chi phí; cải thiện chất lượng dịch vụ sản phẩm lõi để tăng trưởng số lượng khách hàng; đồng thời phát triển sản phẩm, dịch vụ mới; song song với việc hoàn thiện chiến lược Truyền thông - Marketing.

- **Về mặt Khách hàng**, đảm bảo sự cân bằng lợi ích, tăng mức độ hài lòng của khách hàng và các bên hữu quan là mục tiêu quan trọng mà TNS Holdings cần đạt được trong năm 2020. Bên cạnh đó việc gia tăng giá trị thương hiệu; tăng số lượng khách hàng và tăng số lượng sản phẩm dịch vụ trên mỗi khách hàng cũng là các mục tiêu lớn để đảm bảo Công ty đạt được các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh trong năm.

Bằng các hành động như: gia tăng giá trị thương hiệu phục vụ công tác IPO; tham gia các giải thưởng uy tín của báo chí, tổ chức kinh tế, ...; tăng cường mức độ nhận diện; gia tăng mức độ tin tưởng và tính phát triển bền vững với các nhà đầu tư, khách hàng; đồng thời triển khai chương trình hợp tác, tài trợ sự kiện, hoạt động vì cộng đồng, TNS Holdings sẽ gia tăng giá trị thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Đặt mục tiêu tăng thêm 02 dự án, 50 khách hàng ngoài và 300 khách hàng cá nhân đồng thời gia tăng số lượng sản phẩm dịch vụ TNS Holdings đang cung cấp trên mỗi khách hàng hiện hữu làm tiền đề phát triển các dịch vụ mà TNS Holdings đang cung cấp nhằm cạnh tranh với thị trường bên ngoài cho những năm kế tiếp.

- **Về mặt Quy trình**, Công ty tự đặt mục tiêu sẽ xây dựng tối thiểu 02 khu hình mẫu chuẩn hoạt động để tiếp tục nhân rộng hơn các mô hình đạt chuẩn khác trên chuỗi các dự án do Công ty cung cấp dịch vụ. Chuẩn hóa Tiêu chuẩn và Nguyên tắc ứng xử đối với khách hàng.

Bên cạnh đó, để đảm bảo các quy trình vận hành đạt tiêu chuẩn cao nhất trong lĩnh vực hoạt động, các Bộ phận/ Phòng/ Ban sẽ định kỳ tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm tại từng đơn vị để hiệu chỉnh, hoàn thiện các văn bản, đặc biệt có liên quan đến trải nghiệm của khách hàng.

Công ty cũng đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai các dự án công nghệ thông tin không chỉ hỗ trợ quản trị công việc mà còn nâng cao trải nghiệm khách hàng và các giá trị thuận ích cho khách hàng khi tiếp cận dịch vụ của TNS Holdings.

- **Về mặt Con người**, ý thức được phát triển nhân sự là mấu chốt để đạt được các mục tiêu, chiến lược dài hạn, Công ty sẽ hoàn thiện một đề án về Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020 – 2023 với mục tiêu: đẩy mạnh công tác đào tạo, kiện toàn chất lượng nguồn nhân lực gắn liền với Chiến lược kinh doanh năm 2020, phát huy những nền tảng vốn có, tích cực triển khai những nhiệm vụ mới:

- Triển khai lộ trình đào tạo theo vị trí, chức danh.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ đào tạo nội bộ.
- Chuẩn hóa hệ thống tài liệu đào tạo tại TNS Holdings.
- Công nghệ hóa công cụ đào tạo bằng E – learning.
- Thiết lập nhóm chuyên gia nội bộ: Quy trình/ Quản trị Tài chính/ Kỹ năng/ Chất lượng dịch vụ/ Vận hành/ An ninh/ Vệ sinh/ Văn hóa & Nâng cao năng lực đội ngũ và Xây dựng đội ngũ kế cận.

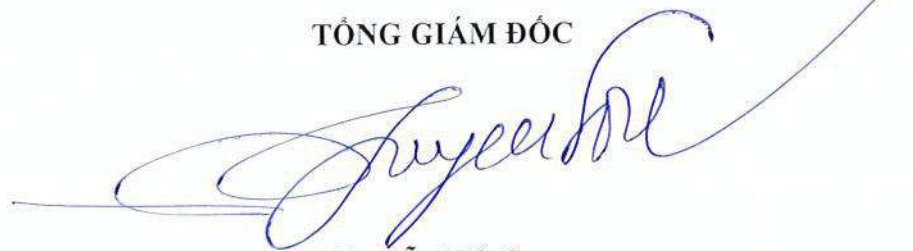
Xây dựng nền tảng văn hóa là một mặt không thể thiếu đối với bất kỳ doanh nghiệp nào, góp phần tạo môi trường làm việc lành mạnh, gắn kết, tạo động lực phát triển cho mỗi cán bộ nhân viên, đóng góp một phần không nhỏ trong việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2020.

Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 và Kế hoạch dự kiến năm 2020

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Việt Sơn

DỰ THẢO
QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

Điều 1. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (“**Công ty**”) đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông (Theo Điều 19 Điều lệ Công ty)

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần



hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp: 08/4/2020) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.
4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

Điều 5. Đoàn Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng quản trị (HDQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định, gồm 03 thành viên. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tọa đến các Đại biểu khi được yêu cầu;

- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - a. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty được tiến hành.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - a. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết bằng giơ tay và bằng phiếu biểu quyết tại Đại hội;
 - c. Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử tại Đại hội;
 - d. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký;
 - e. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm quy chế biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
 - c. Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tọa;

d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

a. Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng giơ tay biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp một Phiếu biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi họ tên đại biểu, số phiếu biểu quyết căn cứ trên số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền, và các nội dung cần biểu quyết.

c. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

+ Biểu quyết bằng hình thức giơ tay biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội, Quy chế bầu cử, Thành phần Ban kiểm phiếu, Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội;

+ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Báo cáo, các nội dung trình Đại hội được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

2. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không ý kiến" một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ tay cao theo hiệu lệnh của Chủ tọa hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Điểm c Khoản này.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao tay: Đại biểu không giơ tay biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không ý kiến" của một vấn đề thì được xem như biểu quyết "Không ý kiến" về vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ tay biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không ý kiến" của một vấn đề thì được xem như biểu quyết "Tán thành" cho vấn đề đó.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về Hòm phiếu kín tại

Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- a. Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra
- b. Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- c. Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm các nội dung không đúng theo hướng dẫn tại Quy chế tổ chức và biểu quyết này;
- d. Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một nội dung biểu quyết thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.
- e. Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong

Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vẫn được tính vào tổng số phiếu biểu quyết để tính kết quả kiểm phiếu.

4. Thẻ lệ biểu quyết

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn

DỰ THẢO
QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings tiến hành bầu thành viên bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị; 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ("Đại Hội") theo các quy định dưới đây:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Quy chế này quy định về bầu cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và Kiểm soát viên của Công ty tại Đại Hội.
2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Các cổ đông của Công ty, đang sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, trực tiếp thực hiện việc bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên tại Đại Hội hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền.

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT,

Kiểm soát viên

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 03 thành viên
2. Số lượng thành viên độc lập HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên
3. Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung: 02 thành viên
4. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên bầu bổ sung: 2020 - 2025

5. Số lượng ứng viên tối đa: Không hạn chế

6. Tiêu chuẩn Ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên

6.1. Tiêu chuẩn ứng viên thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác, nhưng không quá 05 công ty.

6.2. Tiêu chuẩn ứng viên thành viên độc lập HĐQT

- Có đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định đối với thành viên HĐQT;
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

6.3. Tiêu chuẩn ứng viên Kiểm soát viên

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp;
- Là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác tại Công ty;
- Không là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 4. Quy định về ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được quyền đề cử người khác hoặc tự mình ứng cử vào vị trí thành viên

HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên cho 01 vị trí; nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; nắm giữ từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và nắm giữ từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp trước 02 ngày tổ chức họp Đại hội, số lượng các ứng viên thông qua đề cử, ứng cử theo quy định tại Khoản 1,2 nói trên không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên thành viên HĐQT, BKS đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên Kiểm soát viên cho đủ số lượng ứng viên cần thiết. Việc đề cử ứng viên theo quy định tại Khoản này được công bố rõ ràng và được Đại Hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

4. Danh sách, thông tin về các ứng viên đủ điều kiện, lý do không đủ điều kiện của các ứng viên được Chủ tọa và/hoặc Thư ký Đại Hội công bố tại Đại Hội.

Điều 5. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên

1. Hồ sơ ứng viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên do cổ đông Công ty đề cử, ứng cử theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Quy chế này bao gồm:

- a. Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên (theo mẫu);
- b. Sơ yếu lý lịch tự khai của ứng viên (bao gồm tối thiểu các thông tin về họ tên, ngày, tháng, năm sinh; trình độ chuyên môn; quá trình công tác của ứng viên);
- c. Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên;
- d. Bảng khai người có liên quan của ứng viên và lợi ích liên quan (theo mẫu);
- e. Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu).

2. Hồ sơ ứng viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên do HĐQT đương nhiệm của Công ty đề cử theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quy chế này bao gồm:

- a. Nghị quyết của HĐQT về việc đề cử ứng viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT;
- b. Biên bản họp BKS về việc đề cử ứng viên Kiểm soát viên;
- c. Sơ yếu lý lịch tự khai của ứng viên (bao gồm tối thiểu các thông tin về họ tên, ngày, tháng, năm sinh; trình độ chuyên môn; quá trình công tác của ứng viên);
- d. Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên;
- e. Bảng khai người có liên quan của ứng viên và lợi ích liên quan (theo mẫu).

3. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các Đại biểu vui lòng gửi hồ sơ về trước 17h ngày

24 /4/2020.

Nguyễn Hồng Hạnh – Người phụ trách quản trị Công ty

Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Địa chỉ: Tầng 25, số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 7307 3099 (7204)

Nếu trường hợp, các Đại biểu đề cử, ứng cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Danh sách ứng cử viên

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông, thành viên HĐQT đương nhiệm, Thư ký Đại hội lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.
2. Danh sách ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự của tên các ứng cử viên trên bảng chữ cái tiếng Việt và được nêu đầy đủ trong Phiếu bầu cử.

Điều 7. Phiếu bầu cử

- a. Mỗi Đại biểu dự họp Đại Hội sẽ được cấp một Phiếu bầu cử theo mẫu. Trên phiếu bầu cử có các thông tin họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó, số phiếu biểu quyết căn cứ trên số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền, danh sách ứng cử viên được đề cử. Phiếu bầu cử được đóng dấu treo của Công ty.
- b. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

Điều 8. Nguyên tắc bầu cử và nguyên tắc trúng cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

- 1.1. Việc bầu cử được thực hiện theo nguyên tắc bầu như sau: đối với mỗi ứng cử viên thuộc Danh sách ứng cử viên được Đại Hội thông qua, mỗi đại biểu có số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do đại biểu sở hữu và được ủy quyền).
- 1.2. Với mỗi ứng cử viên, đại biểu có thể lựa chọn “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” đối với ứng cử viên đó.

2. Nguyên tắc trúng cử

- 2.1. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- 2.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT/Kiểm soát viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Điều 9. Cách ghi phiếu bầu, phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ

1. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

Đối với từng ứng viên, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu bầu cử bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất việc bầu cho tất cả ứng viên, Đại biểu gửi Phiếu bầu cử về Hòm phiếu kín tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

2. Phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ

2.3. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát cho Đại biểu, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định Quy chế này; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

2.4. Phiếu bầu không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu không theo hướng dẫn tại Quy chế này;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa;
- Không lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho việc bầu một ứng viên thì nội dung bầu cho ứng viên đó không hợp lệ;
- Phiếu nộp sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 9. Bỏ phiếu, kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

1. Việc bỏ phiếu bầu cử được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi xảy ra một trong các sự kiện sau, tùy theo sự kiện nào đến trước:

- Kết thúc 15 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu; hoặc
- Tất cả các Đại biểu thực hiện xong việc bỏ phiếu; hoặc
- Không có Đại biểu nào dự Đại hội có ý kiến khi Chủ tọa Đại hội hỏi về việc còn cổ đông nào chưa bỏ phiếu không.

2. Trong trường hợp Đại biểu ghi sai, ghi nhầm, Đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (nếu việc bỏ phiếu chưa kết thúc và Đại biểu chưa bỏ phiếu sai vào thùng phiếu).

3. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

4. Ban kiểm phiếu tiếp nhận Hòm phiếu sau khi kết thúc việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu ngay lập tức.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả ứng viên trúng cử ngay tại Đại hội.

6. Kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên sẽ được ghi nhận tại Biên bản họp và Nghị quyết Đại Hội. Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ vẫn được tính vào tổng số phiếu biểu quyết để tính kết quả kiểm phiếu .

Điều 10. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên và kiểm phiếu tại Đại Hội sẽ do Chủ tọa giải quyết và được ghi vào Biên bản họp Đại Hội.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế bầu cử này gồm 11 Điều và có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại Hội thông qua.
2. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội kết thúc.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Sơn



Cổ tức chi trả cổ đông

- Chia cổ tức:
Thông qua việc chi trả cổ tức mức:% bằng cổ phiếu và giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc quyết định thời điểm chi trả và thực hiện các thủ tục chi trả theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty dự kiến mức cổ tức năm 2020: ...%

Thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công Ty để có thể thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền hoặc cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thông qua Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2019; Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2020 (theo Tờ trình số: .../Tr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).

Điều 7. Thông qua Phương án lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 (theo Tờ trình số: .../Tr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 (ba) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ do có đơn từ nhiệm.
2. Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Ngọc Cương do hết nhiệm kỳ.
3. Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Thanh Dương.
4. Bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ: 2020 - ... để thay thế bà Nguyễn Thị Hồng Huệ, ông Nguyễn Ngọc Cương và ông Nguyễn Thanh Dương, gồm các ông/bà sau:
 - Ông/Bà: [...] – Thành viên Hội đồng quản trị.
 - Ông/Bà: [...] - Thành viên Hội đồng quản trị.
 - Ông/Bà: [...] - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
5. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị sau bầu cử:

STT	Họ tên	Chức danh trong HĐQT
1	Nguyễn Việt Sơn	Chủ tịch HĐQT
2	Thành viên HĐQT
3	Thành viên HĐQT
4	Preben Hjortlund	Thành viên độc lập HĐQT
5	Thành viên độc lập HĐQT

Điều 9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 (hai) thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát đối với bà Trần Thị Phan Thủy và ông Lê Đức Đông.
2. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ: 2020 - ... để thay thế bà Trần Thị Phan Thủy và ông Lê Đức Đông, gồm các ông/bà sau:
 - Ông/Bà: [...] – Thành viên Ban kiểm soát.
 - Ông/Bà: [...] - Thành viên Ban kiểm soát.
3. Danh sách thành viên Ban kiểm soát sau bầu cử:

STT	Họ tên	Chức danh trong Ban kiểm soát
1	Trần Thị Quỳnh Giang	Trưởng Ban kiểm soát
2	Thành viên Ban kiểm soát
3	Thành viên Ban kiểm soát

- Điều 10.** Thông qua Danh sách người liên quan của Công Ty, người liên quan của người nội bộ (theo Tờ trình số: .../TTTr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).
- Điều 11.** Thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi (theo Tờ trình số: .../TTTr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).
- Điều 12.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi người đại diện theo pháp luật Công Ty (theo Tờ trình số: .../TTTr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).
- Điều 13.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty (theo Tờ trình số: .../TTTr-HĐQT-TNS ngày .../.../..... của Hội đồng quản trị).
- Điều 14.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Điều 15.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban Kiểm soát Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.
- Điều 16.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
 - Website và CBTT;
 - Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Việt Sơn

3				
---	--	--	--	--

14. Lợi ích liên quan đối với Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (nếu có):

.....
.....

15. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (nếu có):

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm 2020

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần

Kính gửi: Công ty Cổ phần chứng khoán..... (trường hợp Chứng khoán đã lưu ký)

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings (trường hợp Chứng khoán chưa lưu ký)

Họ tên cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tài khoản số (trường hợp chứng khoán đã lưu ký):.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Mã chứng khoán:.....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:.....(đồng)

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần xác nhận các thông tin nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2020

Cổ đông

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings xác nhận Ông (Bà)sở hữu
..... cổ phần, tương ứng chiếm% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Thương mại Dịch
vụ TNS Holdings từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU

Hà Nội, ngày tháng năm 2020



ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ Chiếu/ĐKKD, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu/đại diện trong thời hạn 06 tháng liên tục	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....
Ngày sinh.....Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú.....
CCCD/Hộ chiếu/CMND số :.....Ngày cấp.....tại
Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....
Làm ứng cử viên cho vị trí: Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí nêu trên theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Xin trân trọng cảm ơn.

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU



Hà Nội, ngày tháng năm 2020

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông:cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings, tôi xin tự ứng cử vào vị trí: Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU



Hà Nội, ngày tháng năm 2020

ĐƠN ỨNG CỬ KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Tôi là:

Ngày sinh:.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....

Số cổ phần sở hữu/đại diện liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm chốt Danh sách cổ đông:cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings, tôi xin tự ứng cử vào vị trí: Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí kiểm soát viên theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử kiểm soát viên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU



Hà Nội, ngày tháng năm 2020

ĐƠN ĐỀ CỬ KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings

Cổ đông/Nhóm cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ Chiếu/ĐKKD, Nơi cấp, Ngày cấp	Số cổ phần sở hữu/đại diện trong thời hạn 06 tháng liên tục	Tỷ lệ%/Vốn điều lệ	Chữ ký/Chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu đối với tổ chức
1					
2					
3					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings, tôi/chúng tôi đề cử:

Ông/Bà.....

Ngày sinh.....Nơi sinh.....

Địa chỉ thường trú.....

CCCD/Hộ chiếu/CMND số :.....Ngày cấp.....tại

Trình độ học vấn.....Chuyên ngành.....

Làm ứng cử viên cho vị trí: Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Tôi/Chúng tôi xin cam đoan Ông (Bà)..... có đủ điều kiện để đề cử vào vị trí nêu trên theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử kiểm soát viên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings.

Xin trân trọng cảm ơn.

CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch tự khai của người được đề cử;
- Bản sao CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các văn bằng chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền (đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông.



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TNS HOLDINGS
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại biểu¹:

Tổng số phiếu biểu quyết:, tương ứng cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- Số lượng cổ phần sở hữu:cổ phần
- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo năm 2019 của Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Báo cáo năm 2019 của Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2019; Kế hoạch thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Phương án lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Phương án miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Phương án miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Danh sách người liên quan của Công ty, người liên quan của người nội bộ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 11: Chủ trương phát hành thêm cổ phần để hoán đổi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 12: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 13: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đại biểu: Cổ đông/ Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông

